

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn

Ông Thạch Đa Ra

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Thạch Lành . Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: **Ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long**; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông **Thạch H**, sinh năm 1976 và bà **Thạch Thị S**, sinh năm 1972; vợ: Không; con: Không; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: (Vào ngày 09/11/2023, bị cáo **Thạch L** bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng. (Ngày 07/10/2016, bị cáo **Thạch L** bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Ngày 01/6/2018, bị cáo **Thạch L** bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 22/8/2020, đã được xóa án tích). Bị cáo **Thạch L** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Trại tạm giam số 3 **Công an tỉnh V**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Thạch Thị Tố N. Sinh ngày 11 tháng 5 năm 2003. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nữ; con ông Thạch Kha M và bà Thạch Thị Thùy T; chồng: Không; con: Không; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo Thạch Thị Tố N bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/9/2025 đến ngày 13/9/2025 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, tại xã H, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Từ Anh Đ. Sinh ngày 13 tháng 6 năm 2002. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Từ Mong Đ1, sinh năm 1982 và bà Thạch Thị Ngọc T1, sinh năm 1982; vợ: Thạch Thị Mỹ C, sinh năm 1999; con: có 01 người sinh năm 2023; tiền sự: không; tiền án: không; Về nhân thân: Ngày 06/11/2024, bị cáo Từ A Đ bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 21/8/2023, bị cáo Từ A Đ bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “cố ý gây thương tích” nhưng không truy cứu trách nhiệm hình sự. Hiện nay, bị cáo T2 Anh Đ đã chấp hành đóng phạt xong. Bị cáo Từ A Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Thạch Minh T3. Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1993. Nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Thạch C1, (chết) và bà Thạch Thị T4, sinh năm 1964; vợ: Điều Thị P, sinh năm 1993; con: Thạch Phước V, sinh năm 2024; tiền sự: không; tiền án: Không; về nhân thân (Vào ngày 22/7/2025, bị cáo Thạch Minh T3 bị Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”). Bị cáo Thạch Minh T3 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1/ Người bào chữa cho bị cáo Thạch L: Bà Nguyễn Thị Thanh P1, Trợ giúp viên pháp lý số 03 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Sở Tư pháp, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

2/ Người làm chứng

Nguyễn Văn N1. Sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V phối hợp Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra nhà của đối tượng Thạch L, sinh ngày 01/01/1999, nơi thường trú ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long, phát hiện có 05 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Thạch Lành, sinh ngày 01/01/1999; Thạch Thị Tố N, sinh ngày 11/5/2003; Từ Anh Đô, sinh ngày 03/6/2002; Thạch Minh T3, sinh ngày 18/01/1993 và Nguyễn Văn N1, sinh ngày 12/12/1995. Qua kiểm tra, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ đồ vật, tài sản của các đối tượng gồm:

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake Up 247, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có đục thủng 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu trắng;
- 01 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn, nghi là chất ma túy; 01 ống thủy tinh không rõ hình dạng, bên trong có vết nghi là chất ma túy được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu PS3, mã số PS3 24071562, bên ngoài ghi thời gian niêm phong ngày 07/9/2025;
- 02 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, để trong hủ nhựa gạt tàn thuốc;
- 05 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở;
- 01 bật lửa màu đỏ, không nhãn hiệu;
- 01 bật lửa màu đen, có chữ “AOMAL”;
- 01 cây kéo bằng kim loại, dài 16^{cm}, màu trắng;
- 01 hủ nhựa màu hồng, đường kính đáy 10^{cm}, đường kính miệng 07^{cm}, cao 07^{cm}, dùng để gạt tàn thuốc;
- 01 đoạn ống nhựa màu cam;
- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG A03, màn hình cảm ứng;
- 01 điện thoại di động màu đen-bạc, nhãn hiệu TECNO, màn hình cảm ứng;
- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu REDMI, màn hình cảm ứng, đã bị hư hỏng.

Tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể người kết quả các đối tượng Thạch L; Thạch Thị Tố N; Từ Anh Đ; Thạch Minh T3 và Nguyễn Văn N1 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 153/KL-KTHS-KV3 ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận:

Bên trong 01 ống nhựa thủy tinh không rõ hình dạng được niêm phong gửi giám định có tìm thấy ma túy; loại: Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,2603 gam (Bút lục: 40).

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Thạch Thị Tố N và bị cáo Thạch L sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà thuộc ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Vào

khoảng 17 giờ ngày 07/9/2025 thì có Nguyễn Văn N1, sinh năm 1995, nơi đăng ký thường trú ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long (là bạn của bị cáo L và N đến chơi). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo N đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy đá (loại Methamphetamine) có sẵn ở trong nỏ thủy tinh mà bị cáo N đã mua trước đó đưa cho bị cáo L rồi bị cáo L dùng bịch lửa để nấu ma túy, sau khi nấu ma túy xong bị cáo L hút trước, tiếp đến bị cáo N và N1 hút. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo Đ và bị cáo T3 đến nhà bị cáo L để xăm mình cho bị cáo T3 thì thấy bị cáo N, bị cáo L và N1 đang sử dụng ma túy nên bị cáo Đ và bị cáo T3 vào tham gia sử dụng ma túy chung. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo L tổ chức nhậu cùng với bị cáo T3 và N1, còn bị cáo N và bị cáo Đ ngồi bấm điện thoại chơi game. Do muốn tiếp tục sử dụng ma túy nên bị cáo Đ nói với bị cáo L để bị cáo Đ ứng trước số tiền 300.000 đồng để mua ma túy về sử dụng (bị cáo Đ và bị cáo T3 thống nhất mỗi người hùn 150.000 đồng) thì cáo L đồng ý và kêu bị cáo N liên hệ mua ma túy đá với giá tiền 300.000 đồng, bởi vì bị cáo N biết người bán ma túy nên hỏi thì được người này cho số tài khoản V1 tên Doan Thi Diem X yêu cầu chuyển tiền mua ma túy. Lúc này, có 01 người thanh niên khoảng 30 tuổi tên Đ2 ở phường N là bạn của bị cáo L đến chơi và nhờ bị cáo L chở về nhà dùm. Khi bị cáo L vừa đi thì bị cáo Đ chuyển tiền qua tài khoản cho bị cáo T3 (do điện thoại của bị cáo Đ bị hư camera không quét mã vạch được) nên kêu bị cáo T3 chuyển tiền vào tài khoản V1 tên Doan Thi D X là người bán ma túy do bị cáo N cung cấp. Một lúc sau, có người thanh niên khoảng 28 đến 30 tuổi chạy xe exciter không nhớ rõ biển số đến giao 01 tép ma túy đá cho bị cáo N, lúc này bị cáo L vừa về đến nhà rồi cùng với bị cáo N, bị cáo T3, bị cáo Đ và N1 đi vào phòng ngủ để sử dụng ma túy. Bị cáo N lấy ma túy ra đưa cho bị cáo L rồi bị cáo L lấy 01 phần ma túy đá đổ vào nỏ thủy tinh và đốt cho ma túy chảy ra hút trước, tới bị cáo Đ, bị cáo T3, bị cáo N và N1 hút. Khi hút hết ma túy trong nỏ, cả nhóm định cho phần ma túy còn lại vào dụng cụ sử dụng tiếp thì lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thấy vậy, bị cáo N lấy nỏ thủy tinh ném ra ngoài. (Bút lục: 253, 254, 255, 256, 257, 258, 273, 274, 276,277, 295,296).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không;

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo Thạch L; Thạch Thị Tố N; Từ Anh Đ; Thạch Minh T3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, gia đình bị cáo Thạch Minh T3 có công với cách mạng.

Đối với tài khoản ngân hàng V1 tên Doan Thi D, qua xác minh xác định chủ tài khoản do ngân hàng cung cấp thì thông tin người này không có trong phần mềm dữ liệu dân sự quốc gia và thực tế tại địa phương cũng không có tên người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên có độ tuổi từ 28 đến 30 đến giao ma túy cho bị cáo N. Do bị cáo N khai không rõ nhân thân và địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn N1 nên Phòng PC04 Công an tỉnh V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với chị **Thạch Thị S**, sinh ngày 01/01/1972, nơi thường trú **ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long** (mẹ ruột của bị cáo **Thạch L**) là chủ nhà. Việc **Thạch L** tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thì chị **S** hoàn toàn không biết nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với chất ma túy mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ qua giám định có khối lượng là 0,2603 gam là chất ma túy, do các bị cáo **Đ, T3** hùn tiền mua về để sử dụng chung. Quá trình điều tra xác định nếu không bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện thì các bị cáo sẽ sử dụng hết số ma túy này nên không xem xét xử lý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh V**, đang còn tạm giữ:

- Tinh thể rắn (sau giám định) có khối lượng 0,2510 gam; 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 240693345;

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake Up 247, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có đục thủng 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu trắng; 02 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, để trong hủ nhựa gạt tàn thuốc; 05 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 bật lửa màu đỏ, không nhãn hiệu; 01 bật lửa màu đen, có chữ “AOMAL”; 01 cây kéo bằng kim loại, dài 16^{cm}, màu trắng; 01 hủ nhựa màu hồng, đường kính đáy 10^{cm}, đường kính miệng 07^{cm}, cao 07^{cm}, dùng để gạt tàn thuốc; 01 đoạn ống nhựa màu cam; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG A03, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu đen-bạc, nhãn hiệu TECNO, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu REDMI, màn hình cảm ứng đã bị hư hỏng.

Tại Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSKV10-Vĩnh Long, ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã truy tố **Thạch L** và **Thạch Thị Tố N** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố **Từ Anh Đ** và **Thạch Minh T3** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo **Thạch L**, bị cáo **Thạch Thị Tố N**, bị cáo **Từ A Đ** và bị cáo **Thạch Minh T3** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Thạch L** từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm n,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Thạch Thị Tố N** từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Từ A Đ** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Thạch Minh T3** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vị Trợ giúp viên pháp lý bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo **Thạch L** thống nhất với Bản cáo trạng cũng như luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh V**, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, tại nhà của bị cáo **Thạch L Ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long**, bị cáo **Thạch Thị Tố N2** có hành vi cung cấp ma túy, bị cáo **Thạch L** nấu ma túy để bị cáo **L**, bị cáo **N2** tổ chức cho **Nguyễn Văn N1**, bị cáo **Từ A Đ** và bị cáo **Thạch Minh T3** sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp tục đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2025 cũng tại địa điểm trên bị cáo **Từ A Đ** và bị cáo **Thạch Minh T3** hùn tiền mua ma túy, bị cáo **Thạch L** kêu bị cáo **Thạch Thị Tố N** liên hệ mua ma túy. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo **Thạch L** đổ ma túy vào nỏ đốt nóng ma túy sử dụng, rồi lần lượt bị cáo **Đ**, bị cáo **T3**, bị cáo **N** và **N1** sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy mà các bị cáo sử dụng là ma túy đá, loại: Methamphetamine thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Thạch L** và bị cáo **Thạch Thị Tố N** đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Từ A Đ** và bị cáo **Thạch Minh T3** đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long truy tố bị cáo **Thạch L**, bị cáo **Thạch Thị Tố N**, bị cáo Từ Anh **Đ**, bị cáo **Thạch Minh T3** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bị cáo **Thạch L** có nhân thân rất xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và 01 lần đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo **T2 Anh Đ** có 02 lần tiền sự về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy và Cố ý gây thương tích; bị cáo **Thạch Minh T3** có 01 lần tiền sự về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo **Thạch Thị Tố N** hiện đang mang thai; bị cáo **Thạch Minh T3** có cha là ông **Thạch C1** được UBND tỉnh và UBND huyện tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn N1** vắng mặt nhưng có lời khai phù hợp với tình tiết của vụ án.

Xét lời bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Tinh thể rắn (sau giám định) có khối lượng 0,2510 gam; 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 240693345;

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake Up 247, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có đục thủng 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu trắng; 02 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, để trong hủ nhựa gạt tàn thuốc; 05 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 bật lửa màu đỏ, không nhãn hiệu; 01 bật lửa màu đen, có chữ “AOMAL”; 01 cây kéo bằng kim loại, dài 16^{cm}, màu trắng; 01 hủ nhựa màu hồng, đường kính đáy 10^{cm}, đường kính miệng 07^{cm}, cao 07^{cm}, dùng để gạt tàn thuốc; 01 đoạn ống nhựa màu cam; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG A03, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu đen-bạc, nhãn hiệu TECNO, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu REDMI, màn hình cảm ứng đã bị hư hỏng.

Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy, sung vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Thạch L**, bị cáo **Thạch Thị Tố N**, bị cáo Từ Anh **Đ**, bị cáo **Thạch Minh T3** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thạch L** 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2025.

Căn cứ: Điểm a,b khoản 2 Điều 255; điểm n,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thạch Thị Tố N** 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 07/9/2025 đến 13/9/2025.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Từ A Đ** 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2025.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thạch Minh T3** 07 năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2025.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể rắn (sau giám định) có khối lượng 0,2510 gam; 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng, vỏ bao gói được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 240693345;

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake Up 247, nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có đục thủng 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu trắng; 02 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở, để trong hủ nhựa gạt tàn thuốc; 05 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, một đầu hở; 01 bật lửa màu đỏ, không nhãn hiệu; 01 bật lửa màu đen, có chữ “AOMAL”; 01 cây kéo bằng kim loại, dài 16^{cm}, màu trắng; 01 hủ nhựa màu hồng, đường kính đáy 10^{cm}, đường kính miệng 07^{cm}, cao 07^{cm}, dùng để gạt tàn thuốc; 01 đoạn ống nhựa màu cam.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen-bạc, nhãn hiệu TECNO, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu REDMI, màn hình cảm ứng đã bị hư hỏng.

Trả lại cho bị cáo **Thạch Thị Tố N** 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG A03, màn hình cảm ứng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo **Thạch Thị Tố N** nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo **Thạch**

L, bị cáo **Từ A Đ**, bị cáo **Thạch Minh T3** là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, vùng khó khăn nên được miễn án phí.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Trại tạm giam số 03 CAVL
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ